

Bản án số: 176/2022/HS-ST
Ngày 16-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường.
2. Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Trịnh Văn H, sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Số 16, đường D1, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bóc xếp; trình độ học vấn: Lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trịnh Văn V, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị K, sinh năm 1957; có 02 em lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1997; có vợ tên Bùi Thị N, sinh năm 1998; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự số 10/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 15.000.000đ về tội đánh bạc, nộp phạt và án phí ngày 18/01/2019; bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/3/2022. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2/ Lê Văn T, sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Số 11/66, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bóc xếp; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Xuân T, sinh năm 1945 và bà Trịnh Thị Thêu, sinh năm 1945; vợ tên Lê Thị T, sinh năm 1985; có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2000; có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản

án hình sự số 10/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt 15.000.000đ về tội đánh bạc, nộp phạt và án phí ngày 18/01/2019; bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/3/2022. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Minh A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H và Trịnh Văn T là bạn bè cùng quê và làm bốc xếp tại phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ngày 29/12/2021, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An Trịnh Văn H đã tự thú về hành vi cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền với Lê Văn T qua tin nhắn điện thoại đến ngày 23/02/2022 Lê Văn T đầu thú khai nhận. Quá trình điều tra, Lê Văn T và Trịnh Văn H đều khai nhận: Chiều ngày 02/11/2021 Lê Văn T sử dụng số điện thoại 0981614279 nhắn tin vào số điện thoại 0363070808 của H với nội dung “VN ¼ a70 duoi thua 95 Tx 2t a95 xiu a80”, H tự hiểu là kèo cá độ bóng đá trận U23 Việt Nam với U23 Myanmar, H nhắn lại với nội dung “Năm U23 VN 5c tài 5c”, sau đó T nhắn lại với nội dung “Năm U23 VN 5c tài 5c ok”. H và T thống nhất với nhau chỉ tính theo tỷ lệ kèo trên mạng chứ không tính theo tỷ lệ ăn thua, đồng thời sau khi có kết quả mới giao nhận tiền. Cụ thể:

+ Kèo 1 (kèo trận): H bắt Việt Nam thắng đá cả trận số tiền đặt cược là 5.000.000đ, kết quả H thắng 3.500.000đ. Số tiền dùng để đánh bạc là 8.500.000đ;

+ Kèo 2 (kèo tài xỉu): H bắt tài 02 trái, số tiền đặt cược là 5.000.000đ, kết quả trận đấu H thua 5.000.000đ. Số tiền dùng để đánh bạc là 10.000.000đ.

Sau khi kết thúc trận đấu đội tuyển U23 Việt Nam thắng đội tuyển U23 Myanmar với tỷ số 1-0, do đó kèo cả trận H thắng, kèo tài xỉu T thắng. Do đó 02 bên hòa nhau, không giao nhận tiền cho nhau.

Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 20.000.000đ.

Vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen gắn sim 1 số 0363070808, sim 2 số 0909878022 của Trịnh Văn H; 01 điện thoại di động Nokia 210 màu đen sim số 0981614279 của Lê Văn T; số tiền 20.000.000đ.

Ngoài ra, trong ngày 29/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D còn xác định được Lê Văn T còn có hành vi mua số đề nhưng không đủ định lượng khởi tố nên đã ra quyết định xử phạt số 73/QĐ-XPHC với số tiền 350.000đ, T nộp phạt ngày 13/4/2022.

Tại Cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố Trịnh Văn H và Lê Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trịnh Văn H từ 09

tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen, điện thoại di động Nokia 210 màu đen và số tiền 20.000.000đ; tịch thu tiêu hủy sim số 0363070808, 0909878022, 0981614279.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức cá cược bóng đá trận U23 Việt Nam với U23 Myanmar vào ngày 02/11/2021 của bị cáo Trịnh Văn H, Lê Văn T với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 20.000.000đ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức thắng thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Trong vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò cụ thể nên không coi là đồng phạm có tổ chức. Trong vụ án các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tố tụng, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; các bị cáo tự thú. Đây là những

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử về tội Đánh bạc. Hiện nay các bị cáo đều là người lao động.

[8] Về hình phạt chính:

Xét các bị cáo Trịnh Văn H và Lê Văn T phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đã tự thú khai nhận hành vi phạm tội thể hiện sự ăn năn hối cải. Trong thời gian được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương. Do đó, việc không cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không làm ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho các bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo. Đối với đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp, nên chấp nhận. Mức đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là nghiêm khắc, Hội đồng xét xử quyết định mức thấp hơn đề nghị. Hủy bỏ các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

[9] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử phạt bổ sung mỗi bị cáo 15.000.000đ.

[10] Về vật chứng:

Xét 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen, điện thoại di động Nokia 210 màu đen, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và số tiền dùng để đánh bạc là 20.000.000đ, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Xét các sim số 0363070808, 0909878022, 0981614279 là vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với hành vi mua số đề của bị cáo Lê Văn T vào ngày 29/12/2021 nhưng không đủ định lượng khởi tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra quyết định xử phạt số 73/QĐ-XPHC với số tiền 350.000đ, bị cáo T nộp phạt ngày 13/4/2022 là đúng quy định của pháp luật.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn H và Lê Văn T phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Văn H 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Trịnh Văn H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn T 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ các lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0363070808, 0909878022, 0981614279;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen, điện thoại di động Nokia 210 màu đen.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương).

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Theo ủy nhiệm chi ngày 30/5/2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trịnh Văn H và Lê Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (02);
- VKSND thành phố D (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố D (01);
- Chi cục THADS thành phố D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi cư trú của các bị cáo (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễu

